

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân thụ lý số 59/2018/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Xuân Thọ, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn L, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Chị Đồng Hải V, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn L, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Xuân T và chị Đồng Hải V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Xuân T và chị Đồng Hải V.

- Về con chung: Chị Đồng Hải V trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thu T, sinh ngày 05 tháng 8 năm 2000, Nguyễn Xuân M, sinh ngày 20 tháng 8 năm 2012 và Nguyễn Xuân L, sinh ngày 18 tháng 3 năm 2018. Anh Nguyễn Xuân T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Đồng Hải V là 1.000.000đ/ 1 tháng/1 cháu.

Thời hạn nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con chung tính từ ngày 29 tháng 5 năm 2018 đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Xuân T và Đồng Hải V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Nguyễn Xuân T nộp cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con để sung quỹ Nhà nước. Anh T đã nộp 300.000đ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện An Dương biên lai thu tiền số 0015024 ngày 06 tháng 3 năm 2018, anh T không phải nộp nữa.

Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người thi hành cho đến khi thi hành án xong khoản tiền cấp dưỡng, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền con phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng vpi thời gian chưa thi hành án.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện An Dương;
- UBND xã H, huyện An Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Lê Đức Lập